

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6824/BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2022

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Về tình hình phân bổ, giải ngân vốn NSNN, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trong 9 tháng đầu năm 2022 và giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng còn lại của năm 2022**

*(Tài liệu báo cáo tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia - ngày 26/9/2022)*

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ chương trình Hội nghị giao ban trực tuyến về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia, trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, báo cáo giải ngân của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có báo cáo số 6823/BC-BKHĐT ngày 24 tháng 9 năm 2022 về tình hình phân bổ, giải ngân vốn NSNN, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trong 9 tháng đầu năm 2022 và giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng còn lại của năm 2022, dưới đây xin báo cáo tóm tắt những nội dung chủ yếu như sau:

Trong 9 tháng đầu năm, nhờ có sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, sự ủng hộ, phối hợp chặt chẽ của Quốc hội và đặc biệt là sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng với sự nỗ lực, cố gắng của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, nền kinh tế nước ta tiếp tục đà phục hồi, đạt nhiều kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực, các cân đối lớn được bảo đảm, lạm phát được kiểm soát,... Tuy nhiên, việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công vẫn là một trong những giải pháp ưu tiên, quan trọng nhất để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhằm để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

**I. TÌNH HÌNH PHÂN BỐ, GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NSNN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

**1. Tình hình phân bổ kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022**

Tổng kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022 được Quốc hội quyết nghị tại các Nghị quyết của Quốc hội<sup>1</sup> là **526.105,895** tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương (NSTW) là **222.000** tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương (NSĐP) là **304.105,895** tỷ đồng. Nếu tính cả **16.000** tỷ đồng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) chuyển nguồn từ năm 2021 sang năm 2022, tổng kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022 là **542.105,895** tỷ đồng.

Đến ngày 23/9/2022, tổng số vốn NSNN các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã phân bổ, giao kế hoạch chi tiết cho các dự án đủ thủ tục đầu tư, đủ điều kiện giải ngân là 508.362,783 tỷ đồng<sup>2</sup>, đạt 93,8% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao; trong đó vốn trong nước đạt 93,4% kế hoạch, vốn nước ngoài đạt 98,7% kế hoạch. Số vốn NSNN còn lại chưa phân bổ là 33.051,093 tỷ đồng<sup>3</sup> (bằng 6,2% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao; chủ yếu là vốn cân đối NSĐP với 08/63 địa phương chưa phân bổ hết kế hoạch. Trên cơ sở Nghị quyết số 584/NQ-UBTVQH15 ngày 31/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Tờ trình số 6205/TTr-BKHĐT ngày 04/09/2022 và văn bản số 621/BKHĐT-TH ngày 16/9/2022 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, giao bổ sung kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo báo cáo đầy đủ*).

## **2. Tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN 9 tháng đầu năm 2022**

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, ước giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN từ đầu năm đến ngày 30/9/2022 là 253.148,12 tỷ đồng, đạt **46,70%** kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2021 (cùng kỳ năm 2021 đạt 47,38%), tuy nhiên **số tuyệt đối giải ngân năm 2022 cao hơn cùng kỳ năm 2021 là 34.597,2 tỷ đồng, tăng khoảng 16%** so với số giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN 9 tháng năm 2021<sup>4</sup>. Trong đó:

- Vốn trong nước là 246.525,55 tỷ đồng<sup>5</sup>, đạt 48,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, thấp hơn cùng kỳ năm 2021 (cùng kỳ năm 2021 đạt 51,74%), tuy nhiên **số tuyệt đối giải ngân năm 2022 giải ngân cao hơn cùng kỳ năm 2021 là 34.514,5 tỷ đồng<sup>6</sup>**. Vốn nước ngoài là 6.622,57 tỷ đồng, đạt 19,03% kế hoạch, **cao hơn cùng kỳ năm 2021** (cùng kỳ năm 2021 đạt 12,69%).

<sup>1</sup> Nghị quyết số 34/2021/QH15 ngày 13/11/2021 về dự toán NSNN năm 2022 và Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13/11/2021 về phân bổ NSTW năm 2022.

<sup>2</sup> Nếu tính cả số vốn 43 địa phương phân bổ vượt kế hoạch vốn cân đối NSĐP được Thủ tướng Chính phủ giao là 43.141,285 tỷ đồng thì số vốn kế hoạch đã phân bổ là 551.504,068 tỷ đồng.

<sup>3</sup> Bao gồm: vốn trong nước 32.582,976 tỷ đồng (bằng 6,6% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao), vốn nước ngoài 468,117 tỷ đồng (bằng 1,3% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao).

<sup>4</sup> Cùng kỳ năm 2021 là 218.550,92 tỷ đồng.

<sup>5</sup> Trong đó vốn CTMTQG là 926,83 tỷ đồng, đạt 3,86% kế hoạch.

<sup>6</sup> Cùng kỳ năm 2021 là 212.011,01 tỷ đồng.

- Có 02 cơ quan trung ương và 10 địa phương<sup>7</sup> có tỷ lệ giải ngân đạt trên 70% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Tuy nhiên, có 39/51 bộ, cơ quan trung ương và 22/63 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt dưới mức trung bình của cả nước (46,70%), trong đó có 14 bộ, cơ quan trung ương và 01 địa phương<sup>8</sup> có tỷ lệ giải ngân dưới 20% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và địa phương này nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan, trên cơ sở đó phải quyết liệt triển khai các giải pháp để cải thiện tình trạng giải ngân của đơn vị mình.

Mặc dù tiến độ giải ngân vốn đầu tư công 9 tháng năm 2022 chưa đạt như kỳ vọng nhưng cũng đã phản ánh đúng xu hướng, đặc thù của vốn đầu tư, đó là đầu năm thi công tích lũy khối lượng, cuối năm triển khai thanh toán. Minh chứng rõ ràng là kết thúc 08 tháng, tỷ lệ giải ngân của cả nước mới đạt 39,15% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, nhưng bước sang tháng 9, chỉ trong vòng 1 tháng, tiến độ giải ngân đã có sự thay đổi tích cực khi đạt tỷ lệ 46,7%. Đồng thời lượng vốn cần giải ngân trong năm 2022 cao hơn khoảng 80 nghìn tỷ đồng so với năm 2021 (chưa tính số vốn Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển năm 2022 khoảng 38 nghìn tỷ đồng từ nguồn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội) cùng với khó khăn đặc thù do năm 2022 là năm thứ hai của Kế hoạch đầu tư công trung hạn nhưng thực chất là năm đầu tiên triển khai thực hiện kế hoạch (do kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 mới được Quốc hội thông qua vào tháng 7/2021), triển khai hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tiến độ giải ngân đã đạt được những kết quả tích cực. Trong đó, **số tuyệt đối giải ngân vốn NSNN năm 2022 cao hơn cùng kỳ năm 2021 là 34.597,2 tỷ đồng, tăng khoảng 16%** so với số giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2021. **Riêng vốn NSTW giải ngân 89,911 tỷ đồng, đạt 37,78% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn cùng kỳ năm 2021 cả về số tuyệt đối 13,664 tỷ đồng<sup>9</sup> và về tỷ lệ giải ngân (cùng kỳ năm 2021 đạt 37,01%).**

## II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

Giải ngân vốn đầu tư công được xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm và được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm và chỉ đạo sát sao, quyết liệt. Để đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm

<sup>7</sup> Quảng Ngãi (112,7%), Hưng Yên (89,3%), Ngân hàng Chính sách xã hội (88,5%), Thái Bình (83,6%), Quảng Ninh (78%), Ninh Bình (77,6%), Tây Ninh (77,4%), Thái Nguyên (76%), Bắc Giang (74,7%), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (73,2%), Bà Rịa – Vũng Tàu (72,4%), Tiền Giang (71,6%).

<sup>8</sup> Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ủy ban dân tộc, Hội Nhà báo Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Hội Nhà văn Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>9</sup> Cùng kỳ năm 2021 là 76,247 tỷ đồng.

2022, từ đầu năm đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 10 nghị quyết, 04 công điện, 07 văn bản; tổ chức 02 Hội nghị trực tuyến với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương; thành lập 06 tổ công tác do 4 Phó thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính làm tổ trưởng để kiểm tra, đôn đốc công tác giải ngân và Tổ công tác này có 03 lần kiểm tra liên tiếp (tháng 5/2022, tháng 7/2022 và tháng 8/2022).

Ngày 15/9/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 124/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2022, trong đó đặt mục tiêu phần đầu tỷ lệ giải ngân nguồn vốn NSNN năm 2022 đạt 95-100% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao; giải ngân 100% vốn ngân sách địa phương; vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được giao trong năm 2022 giải ngân tối thiểu đạt 50%. Để đạt được mục tiêu này, Chính phủ đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, bao gồm rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách; tổ chức triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành 05 công điện, 04 văn bản<sup>10</sup> hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương triển khai thực hiện, đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương và địa phương quyết liệt thực hiện các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân... Đồng thời, thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 16/9/2022 Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trình và Thủ tướng Chính phủ đã giao kế hoạch đầu tư vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Quyết định số 1113/QĐ-TTg ngày 21/9/2022).

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã thành lập Tổ công tác trong từng cơ quan, đơn vị; phân công Lãnh đạo Bộ và Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp theo dõi các dự án lớn, trọng điểm của từng bộ, địa phương để thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc quá trình triển khai dự án; chủ động thực hiện điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt nhưng còn thiếu vốn.

### III. TÒN TẠI, KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

Tại các Hội nghị giải ngân, cuộc họp của các Tổ công tác, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương cũng nêu khá chi tiết các nguyên nhân làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. **Chính phủ đã nhận diện các khó**

<sup>10</sup> Các Công điện số 08/CĐ-BKHĐT ngày 24/12/2021, số 01/CĐ-BKHĐT ngày 11/01/2022, số 03/CĐ-BKHĐT ngày 24/02/2022, số 04/CĐ-BKHĐT ngày 17/03/2022, số 05/CĐ-BKHĐT ngày 27/04/2022, các văn bản số 9481/BKHĐT-TH ngày 31/12/2021; số 1677/BKHĐT-TH ngày 16/3/2022, số 2300/BKHĐT-KTĐPLT ngày 07/4/2022, số 3072/BKHĐT-TH ngày 11/05/2022.

**khăn, nguyên nhân chính ảnh hưởng đến công tác giải ngân vốn đầu tư công**, có những vướng mắc đã được phát hiện từ nhiều năm nhưng chưa được xử lý dứt điểm; chưa có kiến nghị cụ thể đối với Chính phủ, từng bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực (đầu tư công, đất đai, xây dựng...) trong việc giải quyết, xử lý vướng mắc cho từng dự án cũng như chưa có giải pháp căn cơ để thúc đẩy mạnh mẽ tiến độ giải ngân.

Các nguyên nhân làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo, phân tích trong các Phiên họp Chính phủ thường kỳ, tại Hội nghị giao ban trực tuyến đôn đốc triển khai công tác đầu tư công năm 2022. Tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 và tháng 8 năm 2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác định, có **khoảng 25 loại tồn tại, khó khăn vướng mắc**, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có phân thành 03 nhóm chính, đó là:

- **Nhóm nội dung liên quan đến thể chế, chính sách, khó khăn chủ yếu về lĩnh vực đất đai; tài nguyên-môi trường; lĩnh vực NSNN và công sản; xây dựng; lĩnh vực đấu thầu; lĩnh vực đầu tư công** (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo chính*).

- **Nhóm khó khăn liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện như:**

+ Công tác lập kế hoạch đầu tư vốn NSNN chưa sát với khả năng thực hiện dẫn đến không phân bổ được hết kế hoạch giao, còn tình trạng "vốn chờ dự án đủ thủ tục", dự kiến vốn trước rồi mới tiến hành làm thủ tục đầu tư (quyết định đầu tư các dự án) hoặc thực hiện các thủ tục gia hạn hiệp định, kéo dài thời gian bố trí vốn đối với dự án sử dụng vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

+ Công tác khảo sát, thiết kế dự án chưa tốt dẫn tới nhiều dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư nhưng vẫn chưa đủ điều kiện giải ngân vì bị vướng về quy hoạch, địa điểm, phải điều chỉnh đơn giá dẫn đến phải thay đổi hoặc điều chỉnh lại dự án.

+ Công tác tổ chức triển khai thực hiện tại các bộ, cơ quan trung ương và địa phương còn nhiều bất cập; các cấp, các ngành chưa thực sự vào cuộc, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được đề cao, chưa rõ nét; công tác tuyên truyền đến người dân về chính sách bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng còn chưa đầy đủ, thiếu minh bạch, thiếu công bằng; người dân chưa đồng thuận, khiếu kiện về chính sách đền bù, yêu cầu xác định giá bồi thường sát giá thị trường; một số chủ đầu tư chưa tích cực thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán; năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, nhà thầu... còn hạn chế, không đáp ứng được yêu cầu; công tác đôn đốc nhà thầu triển khai thi công chưa quyết liệt và hiệu quả.

- **Nhóm khó khăn mang tính đặc thù của kế hoạch năm 2022:** Đây là năm thứ hai triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (thực chất là năm đầu tiên triển khai do kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 mới được Quốc hội thông qua vào tháng 7/2021), là năm các bộ, địa phương bắt đầu khởi công mới nhiều dự án nên thông thường thường cần từ 6 - 8 tháng hoàn tất thủ tục nên tiến độ giải ngân vốn của những dự án khởi công mới chỉ được đẩy mạnh vào những tháng cuối năm. Ngoài ra, giá nguyên, nhiên vật liệu, xăng dầu trong những tháng đầu năm 2022 tăng cao, khan hiếm nguồn cung về cát, đất để san lấp mặt bằng; một số nơi chưa cập nhật kịp thời sát giá thị trường, nhà thầu có tâm lý chờ cập nhật, điều chỉnh, công bố giá và chỉ số giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo tháng phù hợp diễn biến giá thị trường.

*Trong các nhóm nguyên nhân trên, nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng giải ngân chưa đạt kỳ vọng là công tác tổ chức triển khai thực hiện.* Trong cùng hệ thống pháp luật, cùng điều kiện khó khăn chung về giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao, một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương vẫn có tỷ lệ giải ngân tốt. Đó là do các bộ, địa phương này đã chủ động ngay từ khi xây dựng kế hoạch hằng năm, có thứ tự ưu tiên dự án đầu tư trọng tâm, trọng điểm và tránh dàn trải; Lựa chọn các nhà thầu thi công có năng lực và kinh nghiệm; Quan tâm, đào tạo, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ làm công tác đầu tư công, thay đổi nhận thức và thói quen của các cán bộ này, không phải chờ các nhà thầu báo cáo mà phải sâu sát, nắm rõ tiến độ, kịp thời tháo gỡ, xử lý khó khăn và cuối cùng là phải sát sao trong công tác chỉ đạo điều hành từ người đứng đầu đơn vị.

#### **IV. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC CTMTQG**

##### **1. Về công tác xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, tổ chức thực hiện các CTMTQG**

Trong 09 tháng đầu năm, việc ban hành chính sách quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đã đạt được những kết quả nhất định, cụ thể:

- Tại Trung ương, tổng số văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đã ban hành là **118 văn bản** (trong đó: (i) 02 Nghị định của Chính phủ; (ii) 23 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; (ii) 41 thông tư, quyết định, văn bản, kế hoạch cấp bộ quy định, hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung, hoạt động các chương trình; (iii) 52 văn bản điều hành, hướng dẫn, giải đáp tổ chức thực hiện).

- Tại địa phương: (i) **51/63** địa phương đã ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ NSNN thực hiện các CTMTQG, **05/63** địa phương tự cân đối ngân sách đã ban hành quy định phân bổ vốn NSDP; (ii) **13/63** địa

phương<sup>11</sup> có báo cáo đã ban hành quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn thực hiện các CTMTQG; (iii) 06/63 địa phương<sup>12</sup> có báo cáo đã ban hành quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các CTMTQG; (iv) 04/63 địa phương<sup>13</sup> có báo cáo đã ban hành văn bản thực hiện cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư đối với dự án quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp; (v) 05/63 địa phương<sup>14</sup> có báo cáo đã ban hành cơ chế tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất; (vi) 63/63 địa phương đã hoàn thành kiện toàn Ban chỉ đạo cấp tỉnh.

Tuy nhiên, hiện nay còn 04 văn bản hướng dẫn thực hiện một số dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia: phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (01 văn bản<sup>15</sup>), xây dựng nông thôn mới (03 văn bản)<sup>16</sup> chưa được ban hành.

## **2. Về tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn NSNN và tổ chức thực hiện 03 CTMTQG năm 2022 tại các địa phương**

Đến ngày 23/9/2022 có: 47/52 địa phương đã hoàn thành việc giao kế hoạch vốn thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc, trong đó: 29/52 địa phương đã phân bổ, giao 100% kế hoạch vốn được giao, 10/52 địa phương giao trên 90% kế hoạch, còn lại giao được trên 70% kế hoạch; 05/52 địa phương<sup>17</sup> mới giao kế hoạch vốn đầu tư, **chưa giao kinh phí sự nghiệp** cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc; 01/52 địa phương (tỉnh Bạc Liêu) chưa hoàn thành việc phân bổ, giao kế hoạch cho các cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc.

## **V. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 TRONG NHỮNG THÁNG CÒN LẠI**

Với quyết tâm phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công đã được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 124/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công những tháng còn lại của năm 2022 nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023. Đồng thời, yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương cần phải nỗ lực và có biện pháp mạnh mẽ hơn nữa để nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công, trong đó:

*Một là*, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phải quán triệt nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, quyết liệt triển khai các

<sup>11</sup> Các địa phương: Hà Giang, Cao Bằng, Lào Cai, Bắc Cạn, Phú Thọ, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam, Bình Định, Hậu Giang, Đồng Tháp.

<sup>12</sup> Các địa phương: Cao Bằng, Bắc Cạn, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Phú Yên, Vĩnh Long.

<sup>13</sup> Các địa phương: Hà Giang, Lào Cai, Bắc Cạn, Quảng Nam.

<sup>14</sup> Các địa phương: Hà Giang, Cao Bằng, Lào Cai, Quảng Nam, Long An.

<sup>15</sup> Thuộc trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông.

<sup>16</sup> Thuộc trách nhiệm của các Bộ: Công thương, Giáo dục và Đào tạo, Lao Động - Thương binh và Xã hội.

<sup>17</sup> Các địa phương: Thái Bình, Thừa Thiên Huế, Gia Lai, Bình Phước, Tiền Giang.

giải pháp đã đề ra tại các Nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tập trung đẩy mạnh giải ngân dự án trọng điểm bảo đảm thủ tục pháp lý, hiệu quả, chất lượng. Nghiên cứu, giao chỉ tiêu giải ngân vốn đầu tư công hàng tháng đến từng chủ đầu tư, coi chỉ tiêu giải ngân là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm và xem xét giao kế hoạch đầu tư công năm 2023 của đơn vị. Chỉ đạo chủ đầu tư lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng, đáp ứng đầy đủ các trình tự, thủ tục thanh toán theo quy định. Rà soát tất cả các dự án thuộc phạm vi quản lý đang gặp vướng mắc (giải phóng mặt bằng, vật liệu...) để kịp thời tháo gỡ vướng mắc phát sinh. Yêu cầu các bộ, địa phương tập trung giải ngân toàn bộ số vốn được giao, không đề xuất điều chỉnh giảm kế hoạch năm 2022 vì hiện nay không có đơn vị nào đề nghị bổ sung vốn năm 2022 nên không thể thực hiện điều chỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công.

*Hai là*, tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế theo nhiệm vụ được giao, bảo đảm yêu cầu về thời hạn, chất lượng, khả thi theo quy định tại Nghị quyết số 124/NQ-CP.

*Ba là*, thực hiện nghiêm pháp luật về đầu tư công, đẩy nhanh và nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư các dự án. Kiên quyết siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát, hậu kiểm, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm. Tăng cường giám sát của các cơ quan chuyên trách và nâng cao khả năng tham gia cộng đồng vào việc giám sát các dự án đầu tư công. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực chất lượng cao về quản lý đầu tư công góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

*Bốn là*, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý thủ tục về đầu tư công như thẩm định dự án đầu tư có cấu phần xây dựng, triển khai kiểm soát chi vốn trong nước và đơn rút vốn của các nhà tài trợ bằng chứng từ điện tử, chữ ký số, đơn giản hóa quy trình kiểm soát chi và hồ sơ yêu cầu rút vốn; tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn đầu tư công.

*Năm là*, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (trước tháng 11/2022 theo Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ); rà soát ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp, sắp xếp thứ tự ưu tiên khởi công mới các dự án trong năm 2023 bảo đảm tính khả thi về thủ tục đầu tư và giải ngân, hoàn thành một số dự án trọng điểm, tạo động lực mới phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương.



*Sáu là*, yêu cầu 04 cơ quan chủ dự án, nội dung thành phần thuộc 02 chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới (các bộ: Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Lao động, Thương binh và Xã hội) khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ, giải pháp hoàn thành việc ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai một số nội dung, dự án thuộc thẩm quyền được giao.

*Bảy là*, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, nhất là trong việc tham gia ý kiến về các nội dung liên quan đến công tác quản lý vốn đầu tư công (phân bổ, điều chỉnh, giao kế hoạch đầu tư công,...). Các ý kiến tham gia bảo đảm **yêu cầu về chất lượng, yêu cầu về tiến độ** để công tác quản lý kế hoạch đầu tư công được kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

*Tám là*, chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất để hoàn thành thủ tục đầu tư, nâng cao tính khả thi của các dự án để có thể triển khai thực hiện ngay từ đầu năm 2023, tích cực giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm, không để chậm trễ.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình phân bổ, giải ngân vốn NSNN, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trong 9 tháng đầu năm 2022 và giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng còn lại của năm 2022. Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo Hội nghị./.

*Sáu là*, yêu cầu 04 cơ quan chủ dự án, nội dung thành phần thuộc 02 chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới (các bộ: Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Lao động, Thương binh và Xã hội) khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ, giải pháp hoàn thành việc ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai một số nội dung, dự án thuộc thẩm quyền được giao.

*Bảy là*, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, nhất là trong việc tham gia ý kiến về các nội dung liên quan đến công tác quản lý vốn đầu tư công (phân bổ, điều chỉnh, giao kế hoạch đầu tư công,...). Các ý kiến tham gia bảo đảm **yêu cầu về chất lượng, yêu cầu về tiến độ** để công tác quản lý kế hoạch đầu tư công được kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

*Tám là*, chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất để hoàn thành thủ tục đầu tư, nâng cao tính khả thi của các dự án để có thể triển khai thực hiện ngay từ đầu năm 2023, tích cực giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm, không để chậm trễ.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình phân bổ, giải ngân vốn NSNN, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trong 9 tháng đầu năm 2022 và giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng còn lại của năm 2022. Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo Hội nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan trung ương (d/s kèm theo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ KHĐT: Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ (d/s kèm theo);
- Lưu: VT, Vụ TH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Quốc Phương**